

Bản án số: 60/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 14.10.2024

“Về việc tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, KIÊN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Hồ
2. Ông Trần Văn Tám

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Quách Huỳnh Như – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Ông Huỳnh Hải Đăng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 09 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/9/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh B, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã P, huyện V, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 03/7/2024 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Xuân T trình bày:

Tại Bản án số 11/2022/HNGĐ-ST Ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng về việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn đối với con chung là cháu Huỳnh Kim C, sinh ngày 20/6/2019. Mức cấp dưỡng theo Bản án là 1.000.000 đồng/ tháng, ngày bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 02/3/2022.

Từ khi Bản án có hiệu lực cho đến nay, ông Huỳnh Thanh B không thực hiện nghĩa vụ của mình.

Nay do nhu cầu sinh hoạt, học tập của cháu ngày càng cao, giá cả sinh hoạt tăng nhanh, nên mức cấp dưỡng theo Quyết định của Tòa án không còn phù hợp nữa, đồng thời việc cấp dưỡng hàng tháng của ông B đối với con tôi cũng gặp nhiều khó khăn, hiện nay hoàn cảnh của tôi cũng gặp nhiều khó khăn do thu nhập giảm, mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng /tháng không đủ để cho tôi có thể trang trải nuôi con.

Nay tôi yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, yêu cầu ông B cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, kể từ ngày 01/6/2024, phương thức cấp dưỡng 01 lần.

Tại bản tự khai ngày 01/8/2024 và Biên bản hòa giải ngày 10/9/2024 bị đơn ông Huỳnh Thanh B trình bày:

Tôi và bà T có 01 người con chung tên Huỳnh Kim C, sinh ngày 20/6/2019 giới tính nữ. Khi ly hôn, con chung do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tôi cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, theo bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, nhưng tôi chỉ mua sữa và quà bánh thăm con chứ không có giao bằng tiền mặt.

Nay bà T yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con tăng lên thêm 1.000.000 đồng/ tháng, mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng 01 lần tôi không đồng ý, vì tôi hiện nay đang bị bệnh và không có hoạt động kinh doanh gì, thu nhập không ổn định, nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của Bà T. Tôi yêu cầu giữ nguyên mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng như quy định trong Bản án số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng đã có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:* Tranh chấp giữa nguyên đơn bà Nguyễn Xuân T khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Đây là tranh chấp về mức cấp dưỡng được quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. Về nội dung: Bà Nguyễn Xuân T và ông Huỳnh Thanh B đã thuận tình ly hôn và giao con chung là cháu Huỳnh Kim C, sinh ngày 20 tháng 06 năm 2019 cho bà T nuôi dưỡng, ông B không cấp dưỡng nuôi con Theo Quyết định số: 160/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng. Đến năm 2022 bà T có đơn khởi kiện yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Tại Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng buộc ông B cấp dưỡng nuôi cháu C mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Nay bà T khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi cháu C mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi kể từ ngày 01/6/2024 và cấp dưỡng một lần với số tiền 312.000.000 đồng.

Xét yêu cầu của Nguyên đơn bà Nguyễn Xuân T là có cơ sở chấp nhận một phần bởi lẽ: Cháu C nay đã lớn, đã tới tuổi vào lớp Mẫu giáo 05 tuổi nhu cầu sinh hoạt, học tập của cháu ngày càng cao, giá cả sinh hoạt tăng nhanh, nên mức cấp dưỡng theo Quyết định của Tòa án không còn phù hợp nữa, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của Bà T là phù hợp với khoản 2 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về mức cấp dưỡng bà T yêu cầu cấp dưỡng 2.000.000 đồng /tháng, ông B cho rằng đang bị bệnh, hoạt động kinh doanh gặp khó khăn yêu cầu giữ mức cũ là 1.000.000 đồng/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy: Nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con chưa thành niên đã được quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao quy định: “ Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng . . .” Cháu C là người được cấp dưỡng hiện cư trú tại huyện U tỉnh Kiên Giang thuộc vùng IV với mức lương tối thiểu là: 3.450.000 đồng/tháng theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ do vậy yêu cầu của bà T mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng / tháng là phù hợp.

Đối với phương thức cấp dưỡng: bà T yêu cầu cấp dưỡng một lần với số tiền 312.000.000 đồng, ông B không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Hoàn cảnh kinh tế của ông B có khó khăn, hiện nay ông B đang điều trị bị bệnh. Mặc khác việc cấp dưỡng một lần sẽ không phù hợp với nhu cầu, lợi ích của cháu C, nghĩ nên buộc ông B cấp dưỡng cho cháu C hàng tháng là phù hợp với Điều 117

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao. Đối với yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2024. Xét thấy: Ông B đang cấp dưỡng cho cháu C theo quy định tại Bản án số:11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng đang có hiệu lực pháp luật, các cơ quan tổ chức đang thực hiện Bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử chỉ có quyền thay đổi mức cấp dưỡng khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Về tố tụng: Thẩm phán – Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Điều 70 Điều 71 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về nội dung: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, buộc ông B cấp dưỡng nuôi cháu C mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thay mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng theo Bản án số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng. Cấp dưỡng hàng tháng. Đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Căn cứ vào Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bà T không phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ông Huỳnh Thanh B phải chịu 300.000 đồng về án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 81, Điều 82, khoản 2 Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao. Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, Điều 12 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 28, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Nguyễn Xuân T về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con.

2. Chấp nhận thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Kim C, sinh ngày 20 tháng 06 năm 2019 từ mức 1.000.000 đồng/tháng theo Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng thành 2.000.000 đồng/tháng được tính kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

3. Buộc ông Huỳnh Thanh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Kim C, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2019 (giới tính nữ) mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn). Mỗi tháng cấp dưỡng một lần. Tính kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Huỳnh Kim C đủ 18 tuổi.

4. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Xuân T không phải chịu án phí về yêu cầu cấp dưỡng. Ông Huỳnh Thanh B phải chịu 300.000 đồng về án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát ND H. U Minh Thượng;

- Chi cục Thi hành án DS H. U Minh Thượng;

- Các đương sự;

- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Tấn Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Hồ, Trần Văn Tám Nguyễn Tấn Lợi

